

Số: 052025/QĐST- DS

Phú Bình, ngày 21 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 2 Điều 357; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 04/2025/TLST- DS ngày 21/01/2025;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hà Văn H, sinh năm 1970;

Địa chỉ: TDP K, phường T, thành phố P, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Ông Tạ Văn S, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Xóm C, xã N, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ thanh toán: Ông Tạ Văn S có trách nhiệm thanh toán cho ông Hà Văn H tổng số tiền cả gốc và lãi là: **25.000.000** đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), trong đó có **20.000.000** đồng tiền gốc và **5.000.000** đồng tiền lãi.

2.2. Về hình thức thanh toán và thời hạn thanh toán:

Ngày 15/4/2025, ông Tạ Văn S sẽ thanh toán cho ông Hà Văn H số là **12.500.000 đồng** (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng);

Ngày 15/5/2025, ông Tạ Văn S sẽ thanh toán cho ông Hà Văn H số là **12.500.000 đồng** (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Trường hợp ông Tạ Văn S vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào theo lộ trình nêu trên về số tiền và thời hạn thanh toán thì ông Hà Văn H có quyền yêu cầu ông Tạ Văn S phải thanh toán một lần toàn bộ số tiền còn lại.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và đến thời hạn thanh toán mà các bên đã thỏa thuận, ông H có đơn yêu cầu thi hành, nếu ông S không tự nguyện thi hành được khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hà Văn H phải nộp 625.000 đồng (Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước được khấu trừ 500.000 đồng từ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001755 ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Ông H phải nộp thêm 125.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình;
- THA dân sự huyện Phú Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thủy